

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BỐ TRẠCH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày: 18-02-2020.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hải và bà Nguyễn Thùy Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Lương Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 18/02/2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09 /2020/TLST-HS ngày 20 /01 /2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07 /2020/QĐXXST-HS, ngày 04 /02/2020, đối với bị cáo:

Mai Văn P, tên gọi khác: C, sinh ngày 08/02/1997 tại huyện B, tỉnh Q. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn N và bà Trần Thị T. Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn” Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

-Người bị hại: + Mai Văn N- Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

+Trần Thị T- Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

+Nguyễn Văn B- Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

+Lê Văn T- Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

+Nguyễn Thị H- Thôn Tây G, xã H, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Phan văn T- Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

-Người làm chứng:

+Lê Viết P- Thôn Hà, xã S, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

+ Trần Xuân A- Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 8/2019 đến tháng 10/2019 Mai văn P đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện B, tỉnh Q như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/8/2019 Mai văn P lợi dụng bố mẹ là ông Mai văn N và bà Trần Thị T đi vắng, P lén lút lấy trộm một chiếc xe hai bánh tự chế(xe bò kéo) trị giá 1.200.000đ của bố mẹ đưa đến bán cho ông Phan Văn T lấy 450.000đ tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/8/2019 P lén lút vào nhà lấy trộm của anh Nguyễn văn B một âm ly nhãn hiệu EQ 9090 màu đen trị giá 2.500.000đ, rồi P điện thoại nhờ Lê Viết P chở vào Đ, khi cả hai đến đoạn cầu B thuộc xã H, huyện B, tỉnh Q thì gặp Trần Xuân Á xin đi cùng. Sau đó, cả ba vào thành phố Đ bán âm ly trên cho một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ lấy 600.000đ tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 08 giờ ngày 10/9/2019 P lấy trộm 01 chùm chìa khóa của bố mẹ là ông N và bà T để cắt thêm 01 chìa khóa tủ kết sắt với mục đích để lấy trộm tài sản. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/9/2019 P vào phòng ngủ của bố mẹ dùng chìa khóa cắt được mở kết sắt trộm số tiền 10.000.000đ rồi tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ tư: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/10/2019 P đi bộ sang nhà anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị H nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Simba, biển kiểm soát 73N3-8562 trị giá 1.000.000đ dựng trước sân nhà chìa khóa đang cắm ở ổ khóa điện liền nảy sinh ý định lấy trộm. P quan sát không thấy ai liền lén lút tiến lại gần nổ máy điều khiển xe vào thành phố Đ tìm nơi tiêu thụ nhưng không được nên đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 27/10/2019 P đưa xe về để lại ở sân nhà cho anh T và chị H.

Kết luận định giá tài sản tang vật số 60/KL-HĐĐGTS ngày 20/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình xác định: Một chiếc xe hai bánh tự chế trị giá 1.200.000đ; một âm ly hiệu EQ 9090 màu đen trị giá 2.500.000đ; một xe mô tô nhãn hiệu Simba biển kiểm soát 73N3-8562 trị giá 1.000.000đ. Tổng giá trị tài sản P chiếm đoạt của tất cả các bị hại trong các vụ án trên là: 14.700.000đ.

Quá trình phạm tội P đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản của nhiều người khác nhau và có 02 lần thực hiện hành vi phạm tội đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự”phạm tội 02 lần trở lên”.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình thu giữ hai bánh xe(bánh bò kéo) đường kính 55 cm, đã xử lý trả lại cho ông Mai Văn N và bà Trần Thị T; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Simba, biển kiểm soát 73N3-8562 và 01 giấy đăng ký mô tô xe máy số 0028736 mang tên Lê Văn Đ, đã xử lý trả lại cho anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị H; thu giữ 01 chìa khóa kết sắt dài 5,5 cm, điểm rộng nhất 2,4 cm.

Trách nhiệm dân sự: Các người bị hại Mai văn N, Trần Thị T, Nguyễn văn B, Lê Văn T , Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đối với Lê Viết P, Trần Xuân Á là những người đi bán âm ly trên cùng bị cáo P nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý. Đối với Phan Văn T là người mua chiếc xe hai bánh tự chế trên nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý.

Bản Cáo trạng số 08/CT-VKSBT ngày 17/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Mai Văn P về tội”Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Mai Văn P đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo P từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình thu giữ hai bánh xe đường kính 55 cm, đã xử lý trả lại cho ông Mai Văn N và bà Trần Thị T; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Simba, biển kiểm soát 73N3-8562 và 01 giấy đăng ký mô tô xe máy số 0028736 mang tên Lê Văn Đ, đã xử lý trả lại cho anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị H nên không xét; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa kết sắt dài 5,5 cm, điểm rộng nhất 2,4 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Các người bị hại Mai văn N, Trần Thị T, Nguyễn văn B, Lê Văn T, Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên không xét.

Bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo P nói lời sau cùng: Đã thấy được hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mai Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của những người bị hại và những người tham gia tố tụng khác và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Mai Văn P đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo.

[3]Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp luật, Mai Văn P đã lén lút trộm cắp tài sản của nhiều người, nhiều lần. Hành vi của bị cáo chẳng những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu tình hình an ninh, trật tự ở địa phương; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử phạt nghiêm

đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

Đối với Lê Viết P, Trần Xuân A là những người đi bán âm ly trên cùng bị cáo P nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý. Đối với Phan Văn T là người mua chiếc xe hai bánh tự chế trên nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý, là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: Bị cáo P đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản của nhiều người khác nhau và có 02 lần thực hiện hành vi phạm tội đủ yếu tố cấu thành tội phạm là tình tiết tăng nặng” phạm tội 02 lần trở lên”; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện trả lại tài sản cho những người bị hại, khắc phục hậu quả; tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

Bị cáo P không có nghề nghiệp, gia đình khó khăn nên không xử phạt hình phạt bổ sung(phạt tiền) đối với bị cáo P là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình thu giữ hai bánh xe đường kính 55 cm, đã xử lý trả lại cho ông Mai Văn N và bà Trần Thị T; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Simba, biển kiểm soát 73N3-8562 và 01 giấy đăng ký mô tô xe máy số 0028736 mang tên Lê Văn Đ, đã xử lý trả lại cho anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị H nên không xét; tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa kết sắt(công cụ phạm tội) dài 5,5 cm, điểm rộng nhất 2,4cm là có căn cứ .

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các người bị hại Mai văn N, Trần Thị T, Nguyễn văn B, Lê Văn T, Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên không xét.

[7] Bị cáo Mai văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1.Tuyên bố Mai văn P phạm tội”Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Mai Văn P** 15 (mười lăm ) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2.Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình thu giữ hai bánh xe đường kính 55 cm, đã xử lý trả lại cho ông Mai Văn N và bà Trần Thị T; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Simba, biển kiểm soát 73N3-8562 và 01 giấy đăng ký mô tô xe máy số 0028736 mang tên Lê Văn Đ, đã xử lý trả lại cho anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị H nên không xét

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa kết sắt dài 5,5 cm, điểm rộng nhất 2,4cm có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 / 01 /2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các người bị hại Mai văn N, Trần Thị T, Nguyễn văn B, Lê Văn T, Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên không xét.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Mai văn P phải chịu 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo; người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(18/02/2020). Những người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án N.D tỉnh Quảng Bình;
- V. K.S N.D huyện Bố Trạch;
- VKS ND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình
- Thị hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch(3);
- Chi cục THA DS Bố Trạch;
- Bị cáo Mai Văn P;
- Mai Văn N;
- Trần Thị T;
- Nguyễn Văn B;
- Lê văn T;
- Nguyễn Thị H;
- Phan văn T;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ;Lưu V.P Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Nguyễn Thanh Vân**